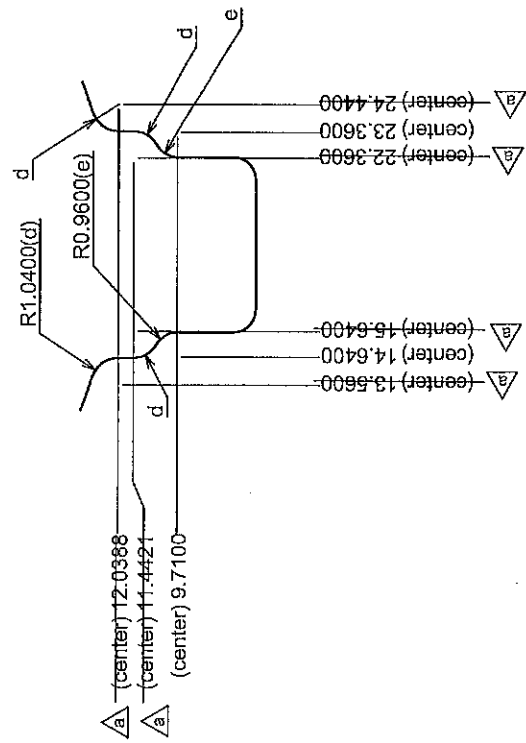
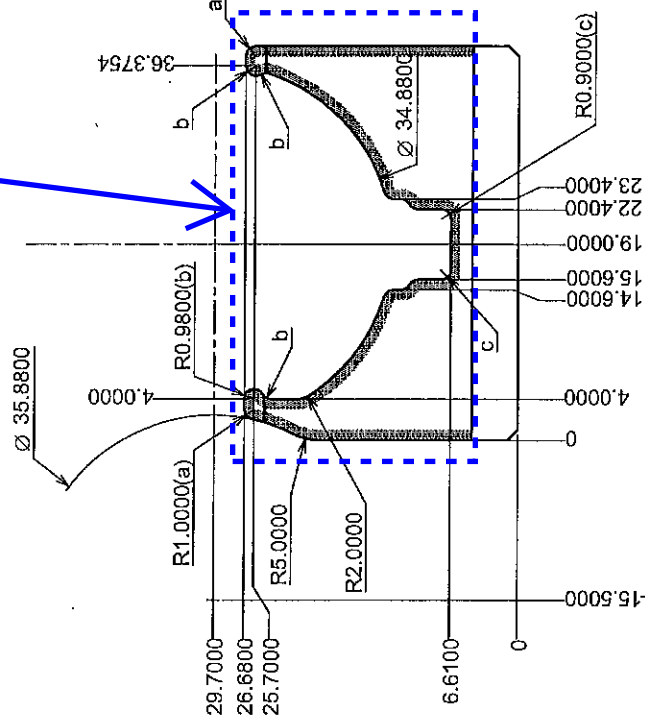
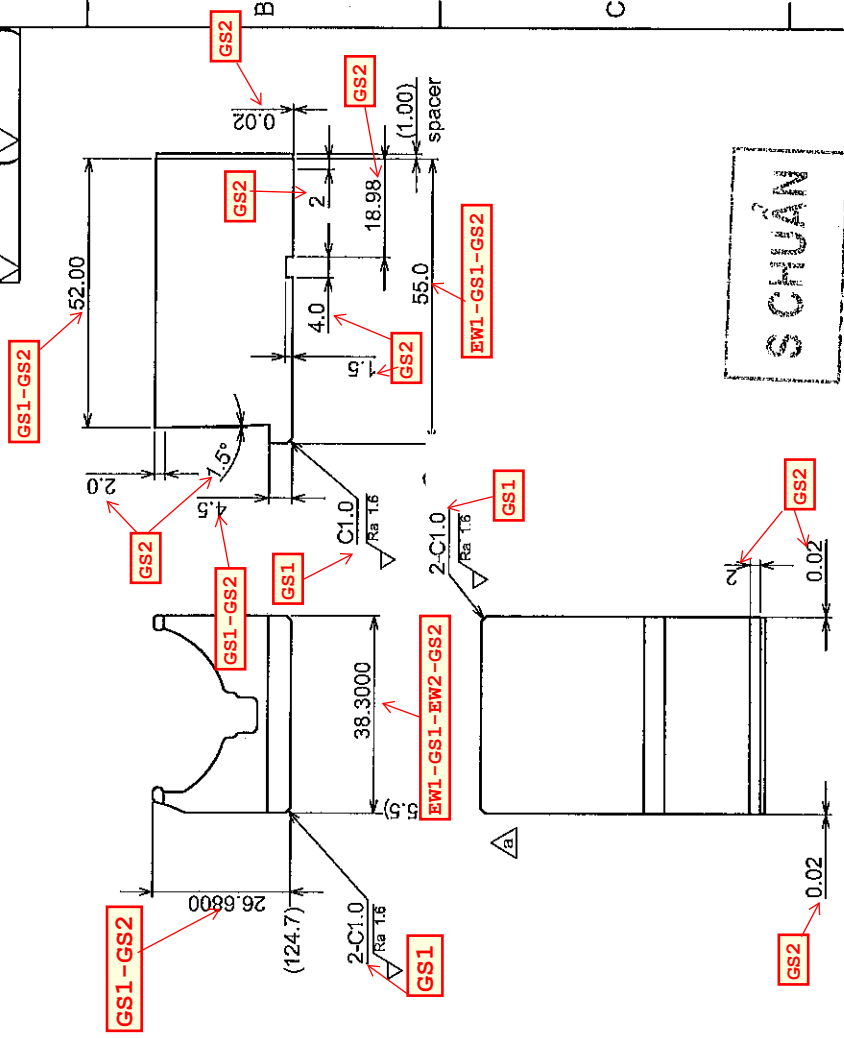


EW2 gia công OK biên dạng này=>phần kẹp GS2 sẽ gia công




ハッチング部は切刃の為、面取り不可(KC-019)

CUTTING TOLERANCE	
0.0000	+0.0002 -0.0000 -0.0005
0.0000	+0.0005 -0.0000 -0.0006
0.00	+0.0007 -0.0000 -0.001
0.0	+0.001 -0.0000 -0.001
0.	+0.002 -0.0000 -0.001
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED	
FINISH MARKS	



切刃再研磨の上限3 mm max. (49 mm以下の場合、使用不可)
Upper limit of cutting edge re-grinding amount 3 mm max. (Do not use less than 49 mm)

CHKD.	MATERIAL		TITLE	PART'S NAME
Chang_Fu_Rung	WC(D30HP)		部品図	サイドカットパンチ
DSGND.	SURFACE		PART DRAWING	SIDE CUT PUNCH
Chen_jing_Fu			SCALE	部品図
		1:1	部品図	側切部沖頭
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	DATE	側切部沖頭
Chen_jing_Fu	HRC ~	A3	2019/10/14	DWG.No.
				R338718

SNO: **R338718**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: WCD30 T27*40*56	EW1:90 GS1:120 EW2:600 GS2:200 KT